

A. THỜI GIAN LÀM BÀI : 50 phút

B. HÌNH THỨC : 40 câu trắc nghiệm

C. NỘI DUNG ÔN TẬP: Các bài 3, 4, 5, 6

Bài 3. Các nguyên tố hóa học và nước

1. Các nguyên tố hóa học

- Nguyên tố đại lượng : Liệt kê, vai trò chung , Kể tên các nguyên tố
- Nguyên tố vi lượng : Liệt kê, vai trò chung , Kể tên các nguyên tố

2. Nước và vai trò của nước trong tế bào

- Cấu trúc, tính phân cực , đặc tính của nước
- Vai trò của nước

Bài 4. Cacbohidrat và lipit

1. Cacbohidrat : Cấu tạo, phân loại, chức năng của các nhóm đường đơn, đôi, đa.

2. Lipit : Cấu tạo, phân loại, chức năng của các loại lipit

Bài 5. Protein

- Đặc điểm chung
- Các bậc cấu trúc
- Chức năng của protein

Bài 6. Axit Nucleic

1. Cấu trúc và chức năng của ADN

2. Cấu trúc và chức năng của ARN, các loại ARN

HẾT

A. THỜI GIAN LÀM BÀI : 50 phút

B. HÌNH THỨC : 40 câu trắc nghiệm

C. NỘI DUNG ÔN TẬP: Các bài 1, 2, 3, 4, 5, 6

Bài 1. Sự hấp thụ nước và muối khoáng

1. Rễ là cơ quan hấp thụ nước và ion khoáng
 - Rễ có cấu tạo, hình thái thích nghi với chức năng hấp thụ nước và ion khoáng
2. Cơ chế hấp thụ nước và ion khoáng
3. Hai con đường của dòng nước và ion khoáng từ đất vào mạch gỗ của rễ

Bài 2. Vận chuyển các chất trong cây

1. Dòng mạch gỗ
 - Cấu tạo, thành phần dịch, động lực dòng mạch gỗ.
2. Dòng mạch rây
 - Cấu tạo, thành phần dịch, động lực dòng mạch rây

Bài 3. Thoát hơi nước

1. Vai trò của thoát hơi nước
2. Thoát hơi nước ở lá (cấu tạo thích nghi của lá, 2 con đường thoát hơi nước ở lá, các tác nhân ảnh hưởng đến thoát hơi nước)

Bài 4. Vai trò của các nguyên tố khoáng

- Nguyên tố dinh dưỡng khoáng thiết yếu, phân loại, nhận biết nguyên tố đại lượng? Vi lượng?
- Vai trò của các nguyên tố dinh dưỡng khoáng thiết yếu (biểu hiện của cây khi thiếu)
- Nguồn cung cấp các nguyên tố dinh dưỡng khoáng cho cây

Bài 5, 6. Dinh dưỡng nitơ ở thực vật

- Vai trò của nitơ
- Nguồn cung cấp nitơ tự nhiên cho cây
- Quá trình chuyển hóa nitơ hữu cơ trong đất : Sơ đồ chuyển hóa, tác nhân thực hiện, vai trò.
- Quá trình cố định nitơ phân tử: Sơ đồ chuyển hóa, tác nhân thực hiện, điều kiện thực hiện, vai trò.

HẾT

A. THỜI GIAN LÀM BÀI : 50 phút

B. HÌNH THỨC : 40 câu trắc nghiệm

C. NỘI DUNG ÔN TẬP: Các bài 1, 2, 4, 5, 6

Bài 1. Gen, mã di truyền và quá trình nhân đôi ADN

- Gen là gì? Cấu trúc chung của gen cấu trúc.
- Mã di truyền? Các đặc điểm của mã di truyền
- Quá trình nhân đôi ADN (nguyên tắc nhân đôi, các enzym thực hiện?

Diễn biến? Kết quả)

Bài 2. Phiên mã và dịch mã

- Quá trình phiên mã (nguyên tắc phiên mã, các enzym thực hiện? Diễn biến? Kết quả)

- Quá trình dịch mã (nguyên tắc dịch mã, các enzym thực hiện? Diễn biến? Kết quả)

Bài 4. Đột biến gen

- Khái niệm, các dạng, nguyên nhân, cơ chế phát sinh, hậu quả và ý nghĩa của đột biến gen

Bài 5. Nhiễm sắc thể và đột biến cấu trúc NST

- Hình thái và cấu trúc NST
- Đột biến cấu trúc NST? Các dạng đột biến cấu trúc? Vai trò và ý nghĩa

Bài 6. Đột biến số lượng NST

- Đột biến lệch bội : định nghĩa, các dạng đột biến lệch bội? Hậu quả và ý nghĩa
- Đột biến đa bội : định nghĩa, các dạng đột biến đa bội? Hậu quả và ý nghĩa

HẾT
